

Số: 255 /TM-BVNTW

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện Nhi Trung ương đang xây dựng dự toán, gói thầu: Tư vấn lập Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê dịch vụ công nghệ thông tin các phần mềm ứng dụng năm 2024” theo yêu cầu dưới đây:

1. Tên gói thầu: Tư vấn lập Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê dịch vụ công nghệ thông tin các phần mềm ứng dụng năm 2024”

Chi tiết yêu cầu phạm vi cung cấp và yêu cầu dịch vụ tại Phụ lục 01

2. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Nhi Trung ương

3. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trong vòng 07 ngày kể từ ngày thông báo.

4. Hình thức tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá: bản giấy có ký tên, đóng dấu gửi về địa chỉ sau đây: Văn thư, tầng 3 nhà A – tòa nhà 15T, Bệnh viện Nhi Trung ương, 18/879 La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội. Số điện thoại: 024.6273.8981, đồng thời gửi 01 bản scan + 01 bản excel/word về địa chỉ email: p.cntt@nch.gov.vn.

Kính đề nghị các Công ty/ Nhà cung cấp/ Đơn vị quan tâm và có khả năng cung cấp gửi bản Báo giá để Bệnh viện có căn cứ xây dựng dự toán cho gói thầu. ✕

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu: VT,CNTT(03)

GIÁM ĐỐC ✕


Trần Minh Diễn

Phụ lục 1

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT TƯ VẤN LẬP KẾ HOẠCH THUÊ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CÁC PHẦN MỀM ỨNG DỤNG TẠI BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG NĂM 2024

(Kèm theo thư mời số 255 /QĐ-BVNTW ngày 03 / 6 / 2024)

1. Danh mục dịch vụ:

Tư vấn lập Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê dịch vụ công nghệ thông tin các phần mềm ứng dụng năm 2024”.

2. Nội dung và quy mô thực hiện:

2.1. Thuê dịch vụ công nghệ thông tin các phần mềm ứng dụng gồm:

- Phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) cho Cơ sở 2.
- Phần mềm quản lý xét nghiệm (LIS) cho Cơ sở 2.
- Phần mềm lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS/PACS) cho Cơ sở 1 và Cơ sở 2.
- Phần mềm quản lý nhà thuốc cho Cơ sở 1 và Cơ sở 2.

2.2. Khái toán chi phí thuê các phần mềm: 24.763.668.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi bốn tỷ, bảy trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Trong đó:

- Phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) cho Cơ sở 2: 8.241.397.000 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ, hai trăm bốn mươi một triệu, ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

- Phần mềm quản lý xét nghiệm (LIS) cho Cơ sở 2: 2.465.840.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Phần mềm lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS/PACS) cho Cơ sở 1 và Cơ sở 2: 11.558.568.000 đồng (Bằng chữ: Mười một tỷ, năm trăm năm mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

- Phần mềm quản lý nhà thuốc cho Cơ sở 1 và Cơ sở 2: 2.497.863.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

2.3. Thời gian thuê dịch vụ đối với mỗi phần mềm: 36 tháng.



N

3. Yêu cầu:

Lập Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin các phần mềm ứng dụng tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024 theo Điều 54, Điều 55 của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ, tuân thủ các văn bản liên quan và hỗ trợ chủ đầu tư trình cấp thẩm quyền phê duyệt kế hoạch thuê.

4. Nhiệm vụ cụ thể đơn vị tư vấn phải thực hiện:

4.1. Nhiệm vụ lập thuyết minh Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin

Nội dung chính của Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin như sau:

- Hiện trạng, sự cần thiết thuê dịch vụ;
- Các hạng mục chính cần thuê; mục tiêu, nội dung và quy mô, phạm vi, địa điểm và cơ quan, đơn vị sử dụng dịch vụ;
- Xác định yêu cầu về chất lượng dịch vụ công nghệ thông tin; yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ để đáp ứng yêu cầu chất lượng dịch vụ; yêu cầu, điều kiện về khả năng kết nối, liên thông với ứng dụng, hệ thống thông tin khác; mô tả yêu cầu cần đáp ứng của phần mềm nội bộ; yêu cầu về an toàn bảo mật thông tin, dữ liệu và các yêu cầu khác;
- Xác định, làm rõ việc sở hữu các thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình cung cấp dịch vụ và phương án quản lý, chuyển giao cho bên thuê;
- Thời gian thuê và tiến độ, thời gian xây dựng, phát triển, hình thành dịch vụ; thời gian thuê phải đủ dài (từ 01 năm trở lên nhưng không quá 05 năm) nhằm bảo đảm sự ổn định, liên tục, hiệu quả của việc khai thác, sử dụng dịch vụ; các trường hợp có thời gian thuê dưới 01 năm phải được người có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch thuê cho phép;
- Yêu cầu về các phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng dịch vụ.

4.2. Nhiệm vụ xây dựng dự toán thuê dịch vụ công nghệ thông tin

- Chi phí thuê dịch vụ;
- Chi phí quản lý;
- Chi phí tư vấn;
- Chi phí khác;
- Chi phí dự phòng.

5. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm và nhân sự của đơn vị tư vấn:

5.1. Năng lực, kinh nghiệm

Nhà thầu có tối thiểu 03 hợp đồng tư vấn lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc tư vấn lập dự án/ lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tư vấn lập thiết kế thi công (thiết kế chi tiết) và tổng dự toán chi tiết dự án công nghệ thông tin (Trong đó có tối thiểu 01 hợp đồng tư vấn trong lĩnh vực y tế).

5.2. Nhân sự

5.2.1. Chủ trì, tư vấn trưởng:

- Số lượng: 01 chuyên gia

- Trình độ năng lực học vấn: Thạc sỹ trở lên, tốt nghiệp các ngành đào tạo về công nghệ thông tin (thuộc một trong các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Kinh nghiệm tư vấn: Đã tham gia tối thiểu 03 hợp đồng tư vấn lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc tư vấn lập dự án/ lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tư vấn lập thiết kế thi công (thiết kế chi tiết) và tổng dự toán chi tiết dự án công nghệ thông tin.

- Tổng số năm kinh nghiệm tư vấn lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc tư vấn lập dự án/ lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tư vấn lập thiết kế thi công (thiết kế chi tiết) và tổng dự toán chi tiết dự án công nghệ thông tin: Tổng số năm kinh nghiệm \geq 02 năm (01 năm đủ 12 tháng).

- Nhiệm vụ:

+ Quản lý chung công việc

+ Tham gia lập Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin

5.2.2. Chuyên gia tư vấn lập kế hoạch thuê:

- Số lượng: Tối thiểu 05 chuyên gia

- Trình độ năng lực học vấn: Đại học trở lên, tốt nghiệp các ngành đào tạo về công nghệ thông tin (thuộc một trong các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền



A handwritten signature is located at the bottom right corner of the page.

thông hoặc Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Kinh nghiệm tham gia tư vấn: Đã tham gia tối thiểu 03 hợp đồng tư vấn lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc tư vấn lập dự án/ lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tư vấn lập thiết kế thi công (thiết kế chi tiết) và tổng dự toán chi tiết dự án công nghệ thông tin.

- Tổng số năm kinh nghiệm của mỗi nhân sự đề xuất về tư vấn lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc tư vấn lập dự án/ lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tư vấn lập thiết kế thi công (thiết kế chi tiết) và tổng dự toán chi tiết dự án công nghệ thông tin: Có ≥ 05 nhân sự, mỗi nhân sự có tổng số năm kinh nghiệm ≥ 01 năm (01 năm đủ 12 tháng).

5.2.3. Chuyên gia tư vấn lập dự toán:

- Số lượng: Tối thiểu 01 chuyên gia

- Trình độ năng lực học vấn: Đại học trở lên, tốt nghiệp một trong các chuyên ngành về: tài chính - ngân hàng, kế toán (theo quy định tại Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Kinh nghiệm tham gia lập dự toán: Đã lập dự toán/ tổng mức đầu tư cho tối thiểu 02 hợp đồng tư vấn lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc tư vấn lập dự án/ lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tư vấn lập thiết kế thi công (thiết kế chi tiết) và tổng dự toán chi tiết dự án công nghệ thông tin.

- Tổng số năm kinh nghiệm lập dự toán dự án tư vấn lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc tư vấn lập dự án/ lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tư vấn lập thiết kế thi công (thiết kế chi tiết) và tổng dự toán chi tiết dự án công nghệ thông tin: Có ≥ 01 nhân sự có tổng số năm kinh nghiệm ≥ 02 năm (01 năm đủ 12 tháng).